

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm tiếp tục xuống trong 1-2 ngày tới, sau đó lên theo triều.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực xuống chậm trong 1-2 ngày tới, sau đó lên chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 13/9 đến 17/9/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trung	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		12/9	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	13/9	14/9	15/9	16/9	17/9
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.16	0.02	-1.25	2.14	2.24	2.39	2.46	2.56
						Min	1.83	0.38	-1.42	1.80	1.80	1.83	1.90	1.99
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	2.00	2.50	3.00	Max	1.66	-0.22	-0.64	1.62	1.77	1.97	2.07	2.22
						Min	1.05	0.24	-0.83	1.02	1.02	1.05	1.12	1.21
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	3.34	0.26	-0.64	3.33	3.35	3.39	3.43	3.48
						Min	3.29	0.34	-0.70	3.28	3.29	3.32	3.36	3.41
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	2.00	-0.08	-0.95	1.98	2.08	2.23	2.30	2.40
						Min	1.61	0.35	-1.14	1.58	1.58	1.61	1.68	1.77
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	1.54	-0.31	-0.38	1.50	1.65	1.85	1.95	2.10
						Min	0.74	0.25	-0.43	0.71	0.71	0.74	0.81	0.90
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	1.72	-0.22	-0.73	1.68	1.83	2.03	2.13	2.28
						Min	1.16	0.25	-0.94	1.13	1.13	1.16	1.23	1.32
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	1.24	0.09	-1.37	1.24	1.26	1.28	1.31	1.36
						Min	1.22	0.12	-1.39	1.21	1.23	1.25	1.28	1.33
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.61	-0.24	-0.82	0.61	0.64	0.68	0.73	0.80
						Min	0.54	-0.25	-0.75	0.54	0.58	0.63	0.68	0.75
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	1.08	-0.01	-0.67	1.08	1.10	1.12	1.15	1.20
						Min	1.00	0.06	-0.71	0.98	1.01	1.04	1.08	1.14
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.05	-0.07	-0.29	1.05	1.08	1.12	1.17	1.24
						Min	1.01	-0.04	-0.30	1.00	1.03	1.08	1.13	1.20
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.65	-0.18	-0.73	0.65	0.68	0.72	0.77	0.84
						Min	0.61	-0.17	-0.71	0.60	0.64	0.69	0.74	0.81
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.18	-0.02	-0.17	1.18	1.21	1.25	1.30	1.37
						Min	1.06	-0.01	-0.29	1.05	1.09	1.14	1.20	1.27
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.53	-0.02	-0.45	1.53	1.56	1.60	1.65	1.72
						Min	1.29	0.13	-0.58	1.28	1.32	1.37	1.43	1.51
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.11	-0.04	-0.34	1.11	1.15	1.20	1.26	1.34
						Min	0.91	0.05	-0.46	0.90	0.95	1.01	1.08	1.17

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.20m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1. Trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.20m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 13/9/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan